

Bình Định, ngày 08 tháng 10 năm 2019

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2019
(Kèm theo Công văn số 2555/STC-QLNS ngày 08/10/2019 của Sở Tài chính)

Căn cứ Nghị quyết số 34/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Khóa XII kỳ họp thứ 8, Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Khóa XII kỳ họp thứ 9, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4319/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Cụ thể như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn : 9.991.100 triệu đồng.
- Tổng chi ngân sách địa phương : 14.030.780 triệu đồng.

I. Tình hình thực hiện thu – chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2019

1. Về thu ngân sách nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn thực hiện 9.755.264 triệu đồng, đạt 98,8% dự toán năm, tăng 72,4% so cùng kỳ. Trong đó, một số khoản thu chủ yếu sau:

1.1. Các khoản thuế do Hải quan thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: thực hiện 544.884 triệu đồng, đạt 85,1% so dự toán năm, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm trước. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là thu thuế giá trị gia tăng của các mặt hàng nhập khẩu như: gỗ và sản phẩm gỗ, hàng dệt, may, thủy sản, sản phẩm từ chất dẻo, quặng và khoáng sản khác, phân bón, máy móc thiết bị...

1.2. Thu nội địa: thực hiện 9.210.380 triệu đồng, đạt 99,7% so dự toán năm, tăng 77,4% so với cùng kỳ năm trước. Nếu loại trừ tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại, ước thực hiện 3.881.853 triệu đồng, đạt 75,0% dự toán năm và tăng 15,5% so với cùng kỳ

Trong cơ cấu các nguồn thu nội địa, có các lĩnh vực đạt thấp so với mức bình quân 9 tháng như: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương (đạt 67,8%), thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh (đạt 64,6%), thuế bảo vệ môi trường (đạt 73,1%), thu tại xã (đạt 68,4%), thu phạt vi phạm an toàn giao thông (đạt 54,7%). Nguyên nhân các số thu này đạt thấp chủ yếu là do hạn hán kéo dài, làm cho giá trị sản xuất các nhà máy thủy điện 9 tháng giảm so cùng kỳ; dịch tả lợn Châu Phi gây ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của các doanh nghiệp sản xuất thức ăn gia súc; chính sách chuyển đổi mạng thuê bao, giữ nguyên đầu số cũng ảnh

hưởng đến doanh thu của Chi nhánh Viettel Bình Định; Thuế bảo vệ môi trường thu năm 2019 đạt tỷ lệ thấp do số thu tháng 01/2019 là số kê khai phải nộp của tháng 12/2018 (vẫn theo mức thuế cũ); một số doanh nghiệp lớn trên địa bàn tỉnh đang trong quá trình đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh; ngừng sản xuất do thực hiện bảo trì định kỳ hoặc chưa đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường; Hơn nữa, nhiều doanh nghiệp hiện đang gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ, chi phí nguyên vật liệu đầu vào cao, nguồn tài chính không đảm bảo, sự cạnh tranh khốc liệt của hàng hoá trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, trong thu nội địa 9 tháng đầu năm 2019 có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước tại một số khoản thu (kể cả các lĩnh vực thực hiện dự toán chưa đạt mức bình quân 9 tháng) tăng so với cùng kỳ năm trước như: thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (tăng 45%), lệ phí trước bạ (tăng 32,5%), thuế thu nhập cá nhân (tăng 31,4%), thuế bảo vệ môi trường (tăng 34,6%)... thể hiện sự nỗ lực của các cấp, các ngành và góp phần đảm bảo cân đối chi ngân sách.

2. Về chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm thực hiện là 9.451.828 triệu đồng, đạt 67,4% dự toán năm và tăng 13,7% so cùng kỳ. Trong đó, chi ngân sách tỉnh 4.687.509 triệu đồng, đạt 54,0% dự toán năm và chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố (kể cả ngân sách xã, phường, thị trấn) 4.762.959 triệu đồng, đạt 88,9% dự toán năm. Chi tiết các nội dung chi như sau:

2.1. Chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương: Thực hiện 2.940.687 triệu đồng, đạt 62,6% dự toán năm và tăng 38,2% so cùng kỳ. Trong đó, chi nguồn vốn đầu tư qua ngân sách tỉnh quản lý là 1.403.346 triệu đồng, đạt tỷ lệ 36,5% dự toán (*tỷ lệ đạt thấp là do bổ sung dự toán chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất tăng lên 2.430.000 triệu đồng vào ngày 22/7/2019. Nếu không tính dự toán chi tăng từ nguồn thu tiền sử dụng đất này thì số thực hiện chi đầu tư ngân sách tỉnh so với dự toán giao đầu năm 1.410.570 đạt 99,5%*); ngân sách huyện, thị xã, thành phố (bao gồm ngân sách xã, phường, thị trấn) là 1.537.341 triệu đồng, đạt 180% dự toán, tăng chi đầu tư phát triển chủ yếu là do tăng chi từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất.

2.2. Chi thường xuyên: Thực hiện 5.656.078 triệu đồng, đạt 87,2% dự toán và tăng 8,4% so cùng kỳ. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, ngay từ đầu năm các cơ quan tài chính đã tiến hành nhập dự toán kinh phí cho các đơn vị trên chương trình quản lý TABMIS, thực hiện thẩm tra dự toán theo quy định để đảm bảo chi lương cho các đơn vị và đảm bảo chi hỗ trợ cho một số nội dung chi hoạt động khác; phân bổ dự toán kinh phí mục tiêu ngay từ đầu năm, đảm bảo cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các chính sách an sinh xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai. Chi thường xuyên đạt cao so dự toán là do tăng chi từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu thực hiện một số chế độ chính sách khi chi ra một phần được hạch toán vào trong phân chi thường xuyên như: kinh phí cấp bù thủy lợi phí,

kinh phí thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, bảo trợ xã hội, hỗ trợ khai thác nuôi trồng hải sản trên các vùng biển xa,...

2.3. Chi chương trình mục tiêu: Thực hiện 852.669 triệu đồng, đạt 32,1% dự toán và bằng 88,3% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tỷ lệ thực hiện chương trình mục tiêu thấp là do kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu cho ngân sách huyện khi chi ra được hạch toán vào trong phần chi thường xuyên. Bên cạnh đó, nguồn vốn đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia cũng đạt thấp (40,2%) cụ thể: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (48,85%), Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (33,3%).

2.4. Dự phòng ngân sách tỉnh: Đến hết ngày 30/9/2019, đã sử dụng nguồn dự phòng ngân sách tỉnh để chi theo các quyết định của UBND tỉnh về hỗ trợ kinh phí thực hiện phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi và hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiên tai, dịch bệnh 4.663 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí cho các tỉnh phía Nam Lào để khắc phục hậu quả lũ lụt 1.000 triệu đồng.

3. Tình hình thực hiện kế hoạch vay và trả nợ ngân sách địa phương

Dự nợ vay đầu năm 2019 là 417.400 triệu đồng, bao gồm: dư nợ vay trong nước là 229.750 triệu đồng (đã bao gồm 133.500 triệu đồng vay tồn ngân Kho bạc Nhà nước cho dự án Đường ven biển Quy Nhơn – Tam Quan đã được Trung ương cho khoan nợ) và vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước 187.650 triệu đồng.

Đến hết tháng 9 năm 2019, thực hiện rút vốn 22.877 triệu đồng (dự án Sửa chữa và Nâng cao an toàn đập WB8 10.870 triệu đồng và dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải – Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn 12.007 triệu đồng), đồng thời, trả nợ theo kế hoạch là 68.649 triệu đồng, bao gồm: trả nợ gốc vay tồn ngân Kho bạc Nhà nước 45.000 triệu đồng, trả nợ vay tín dụng ưu đãi Ngân hàng Phát triển 22.500 triệu đồng và trả nợ gốc vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước 1.149 triệu đồng.

Dư nợ vay của tỉnh đến ngày 30/9/2019 là 371.628 triệu đồng, gồm: vay trong nước 162.250 triệu đồng và nợ gốc vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước 209.378 triệu đồng. Dư nợ vay của ngân sách tỉnh chiếm 7% so với số thu ngân sách địa phương được hưởng, đảm bảo trong tỷ lệ cho phép theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (tỷ lệ 20%).

II. Nhiệm vụ, biện pháp thu, chi ngân sách 9 tháng cuối năm 2018

1. Về thu ngân sách

a) Để phấn đấu hoàn thành vượt tối thiểu 5% dự toán thu NSNN năm 2019, trong đó đảm bảo thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất) thực hiện đạt và vượt dự toán

do UBND tỉnh giao, Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục tiến hành phân tích, đánh giá và xác định nguyên nhân và kết quả thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm để từ đó có giải pháp thực hiện dự toán thu 3 tháng cuối năm 2019. Bên cạnh đó, cần dự kiến thu từng sắc thuế trên từng địa bàn để triển khai nhiệm vụ thu tới các đơn vị, cán bộ quản lý thu, đảm bảo tính hợp lý, tích cực. Trong đó, chú trọng thực hiện 3 nhóm giải pháp chính là giám sát kê khai; thanh tra, kiểm tra; đôn đốc, thu hồi nợ thuế các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh xăng dầu; vận tải; khách sạn lưu trú; XD/CB nhà ở tư nhân; khai thác tài nguyên khoáng sản;...

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng các phần mềm quản lý trong lĩnh vực tài chính, trọng tâm là lĩnh vực thuế, hải quan, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để áp dụng một số quy định về: sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử có mã xác nhận của cơ quan thuế; khai, nộp lệ phí trước bạ điện tử đối với ô tô, xe máy và trao đổi dữ liệu điện tử thu nộp lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình, đầu tư kết cấu hạ tầng các khu kinh tế, khu - cụm - tiểu thủ công nghiệp nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có mặt bằng để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

c) Các cấp chính quyền cần tạo điều kiện tốt nhất cho ngành Thuế thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn, đồng thời tăng cường chỉ đạo sâu sát công tác thu ngân sách bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu thu do HĐND các cấp giao. Phân đầu tăng thu đối với các lĩnh vực còn dư địa tăng thu để bù đắp cho các lĩnh vực có khả năng không đạt dự toán trong trường hợp khách quan.

d) Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát lại quỹ nhà, đất thuộc cấp mình quản lý để lập phương án sắp xếp phù hợp; trường hợp dôi dư, không cần sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích thì lập kế hoạch thu hồi để trình cấp có thẩm quyền cho thanh lý, bán nộp ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng và đầu tư

xây dựng kết cấu hạ tầng các khu dân cư mới, khu đô thị để phát triển quỹ đất đáp ứng yêu cầu về nhà ở, đất ở, đất thương mại, dịch vụ cho nhân dân và tăng thu ngân sách, tạo nguồn hoàn trả tạm ứng NSTW đầu tư cho các dự án trọng điểm của tỉnh.

2. Về chi ngân sách

a) Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc và tổ chức triển khai có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1042/CĐ-TTg ngày 21/8/2019 và Quyết định số 1477/UBND-TH ngày 26/3/2019 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019. Chủ động rà soát để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân vốn cho các dự án, thực hiện điều chuyển theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư từ những dự án không có khả năng giải ngân sang dự án có khả năng giải ngân tốt hơn. Chấp hành nghiêm quy định về chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công.

b) Đẩy nhanh tiến độ chi ngân sách cho các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, đề án theo các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia. Hết năm ngân sách, chỉ những khoản dự toán chi chưa thực hiện được hoặc chưa chi hết theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật NSNN năm 2015 mới được phép chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện, số còn lại sẽ bị cắt, hủy dự toán. UBND tỉnh sẽ không xem xét chuyển nguồn hay bổ sung để đảm bảo cho các khoản chi này. Các địa phương phải chủ động bố trí NSDP và điều hòa kinh phí đã được giao dự toán đầu năm để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trên địa bàn trong năm 2019.

c) Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương, tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển. Trong đó lưu ý:

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn phải trả của NSDP, điều hành vay nợ của NSDP theo khả năng huy động vốn và đảm bảo không vượt mức vay được Bộ Tài chính giao;

- Quản lý, sử dụng dự phòng theo quy định của Luật NSNN, tập trung cho các nhiệm vụ khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, dịch bệnh đặc biệt là xử lý phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi và một số nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh;

- Thực hiện nghiêm túc việc rút dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên theo quy định và phù hợp với tiến độ thực hiện chương trình, dự án, không chiếm dụng vốn ngân sách cấp trên theo đúng quy định số 37/QĐ-UBND ngày 06/01/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định mức rút đối với việc rút kinh phí bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố; ...

d) Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công; thúc đẩy cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo tinh thần các Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII); Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn.

đ) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, đơn vị, địa phương mình theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

e) Hệ thống Kho bạc Nhà nước trên địa bàn tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ giải ngân, thanh toán vốn theo quy định; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ; tranh thủ hướng dẫn, hỗ trợ của Kho bạc Nhà nước Trung ương đẩy nhanh tiến độ áp dụng thanh toán chi thường xuyên NSNN theo hình thức dịch vụ công trực tuyến; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ, nhất là các khoản chi xây dựng trụ sở, mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền.

g) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, công khai và giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước; triệt để tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị của các cơ quan kiểm toán, thanh tra.

Trên đây là nội dung báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2019./.
